

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/DS – ST
Ngày 18 - 4 - 2025
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.
2. Bà Vũ Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2024/TLST – DS ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng V .

Địa chỉ: Số Phan Đăng Lưu, quận PN, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người địa diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Ng – Phó Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Phúc, (theo giấy uỷ quyền số: 181 ngày 16 tháng 10 năm 2024).

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Kim Xuân Đ – Nhân viên phát triển kinh doanh, (theo giấy uỷ quyền số: 31 ngày 17 tháng 10 năm 2024).

Địa chỉ: Phường TS, thành phố VY, tỉnh VP.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001, (vắng mặt).

Địa chỉ: Xã BD, huyện VT, tỉnh VP.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Hồng D, sinh năm 2000, (vắng mặt).

Địa chỉ: Xã BD, huyện VT, tỉnh VP.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 7 năm 2024 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn ông Kim Xuân Đăng trình bày:***

Năm 2022 Hội phụ nữ xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc liên kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á – chi nhánh Vĩnh Phúc (nay là Ngân hàng TNHH một thành viên số Vikki để triển khai chương trình cho vay “Tín chấp dành cho Hội viên Hội phụ nữ”. Thông qua đó Ngân hàng Vikki Bank có cấp tín dụng cho khác hàng là chị Nguyễn Thị H.

Ngày 14/01/2022 Ngân hàng Donga Bank (nay là V) có ký Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 01904201T22001 với chị Nguyễn Thị H, theo đó Ngân hàng đồng ý cho chị H vay số tiền 20.000.000đồng, cùng ngày 14/01/2022 chị H được giải ngân số tiền trên; lãi suất vay: 10%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay: Kinh doanh; thời hạn vay: 18 tháng; ngày thanh toán đầu tiên: Ngày 14/02/2022 ; Hình thức vay: Tín chấp; phương thức trả: Trả góp theo tháng (trả cả gốc và lãi).

Ngân hàng xác định đây là khoản vay chung của vợ chồng chị H, anh D. Mặc dù trong Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 14/01/2022 chỉ một mình chị H ký, nhưng bản thân anh D có biết khoản vay trên và có ký vào giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn. Do vậy, ngân hàng Vikki Bank yêu cầu vợ chồng chị H, anh D phải có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ.

Từ khi vay đến nay vợ chồng chị H, anh D trả được cho Ngân hàng tính đến ngày 03/3/2025 được tổng số tiền cả gốc và lãi là: 19.081.827 đồng; trong đó số tiền gốc đã trả là: 16.081.827 đồng; số tiền lãi đã trả là: 3.000.000 đồng.

Tính đến ngày 18/4/2025 vợ chồng chị H, anh D còn nợ Ngân hàng Vikki Bank tổng số tiền cả gốc và lãi là: 4.987.541 đồng; trong đó số tiền gốc là: 3.918.173 đồng; số tiền lãi là 1.069.368 đồng. Ngân hàng yêu cầu chị H và anh D phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn nợ trên.

Kể từ sau ngày xét xử ngày 19/4/2025 nếu chị H và anh D vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu phải chịu lãi suất là 15%/ năm trên số tiền gốc còn nợ theo quy định của Bộ luật dân sự.

**** Bị đơn chị Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hồng D vắng mặt tại phiên tòa, quá trình giải quyết vụ án chị H, anh D trình bày:***

Anh chị thừa nhận ngày 14/01/2022, thông qua Hội Phụ nữ xã Bình Dương (nay là xã Lương Điền), huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Ngân hàng Đông Á -

chi nhánh Vĩnh Phúc có cho vợ chồng anh chị vay tổng số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Người ký Hợp đồng vay chỉ một mình chị H, nhưng đây là khoản nợ chung, anh D có biết và có sử dụng chung số tiền vay trên vào mục đích chi tiêu trong gia đình. Thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất theo quy định tại Hợp đồng. Trong thời gian vay, vợ chồng anh chị đã trả được một phần tiền gốc và lãi. Anh chị thừa nhận đến nay còn nợ Ngân hàng Đông Á (nay là V) số tiền gốc là: 3.918.173 đồng và số tiền lãi phát sinh. Do thời gian gần đây công việc của vợ chồng anh chị không được thuận lợi, nên chưa trả được số tiền còn nợ của Ngân hàng.

Với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á nay là Ngân hàng V, anh chị đề nghị với Tòa án làm việc với Ngân hàng để Ngân hàng rút đơn khởi kiện, xong anh chị sẽ trả toàn bộ số tiền còn nợ.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa sơ thẩm:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- *Về giải quyết vụ án:* Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Khoản 2 Điều 91 và khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 280, 463, 466, 468, 470 và 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với vợ chồng chị Nguyễn Thị H, anh Lê Hồng D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Buộc vợ chồng chị Nguyễn Thị H, anh Lê Hồng D phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/4/2025 là: **4.987.541đồng**; trong đó số tiền gốc là: 3.918.173 đồng; số tiền lãi là 1.069.368 đồng.

Kể từ ngày 19/4/2025 nếu vợ chồng chị H, anh D vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất là 15%/năm trên số tiền nợ gốc chậm trả đến khi chị H và anh D tất toán toàn bộ khoản vay.

- *Về án phí sơ thẩm:* Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đông Á (nay là Ngân hàng TNHH Một thành viên Vikki) khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn chị Nguyễn Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hồng D nên đây là tranh chấp về Hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hợp đồng tín dụng ngày 14/01/2022 giữa Ngân hàng Vikki Bank và chị H được thực hiện tại chi nhánh Vĩnh Phúc có địa chỉ tại phường TS, thành phố VY, tỉnh VP. Theo thỏa thuận tại Điều 13 của Hợp đồng có ghi: “Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng này.... nếu phát sinh tranh chấp thì Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nơi chi nhánh Vĩnh Phúc đặt trụ sở giao dịch”. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự “*Nếu tranh chấp phát sinh từ hoạt động của chi nhánh tổ chức thì nguyên đơn có thể yêu cầu Tòa án nơi tổ chức có trụ sở hoặc nơi tổ chức có chi nhánh giải quyết*”. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn chị Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hồng D nhưng chị H và anh D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thời hiệu khởi kiện: Ngân hàng V là doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp, được thực hiện các hoạt động kinh doanh tiền tệ, tín dụng, dịch vụ ngân hàng... theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ngày 14/01/2022 Ngân hàng Donga Bank (nay là V) có ký Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 01904201T22001 với chị Nguyễn Thị H, theo đó Ngân hàng đồng ý cho vợ chồng chị H, anh D vay số tiền 20.000.000 đồng. Do chị H và anh D vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng Vikki Bank khởi kiện yêu cầu chị H và anh D phải trả nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng ngày 14/01/2022. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp Hợp đồng vay tài sản trong lĩnh vực tín dụng.

Theo quy định của pháp luật thì thời hạn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng là 03 năm kể từ ngày hết hạn hợp đồng. Hợp đồng tín dụng trên được ký vào ngày 14/01/2022, thời hạn vay là 18 tháng kể từ ngày 14/01/2022 đến 14/9/2023. Ngày 07/10/2024 Ngân hàng khởi kiện đến Tòa án. Do vậy, Hợp đồng tín dụng trên còn trong thời hạn khởi kiện.

[4] Về áp dụng pháp luật giải quyết trong vụ án:

Quan hệ vay tài sản giữa Ngân hàng Vikki với chị H phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng của Ngân hàng từ ngày 14/01/2022. Do chị H, anh D vi phạm thỏa thuận trả nợ, đến ngày 23 tháng 7 năm 2024 Ngân hàng Vikki làm đơn khởi kiện và nộp đơn khởi kiện tại Tòa án vào ngày 07/10/2024. Vì vậy, pháp luật được áp dụng để giải quyết trong vụ án là Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về nội dung khởi kiện:

- *Về hiệu lực của hợp đồng:*

Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 01904201T22001 với chị Nguyễn Thị H, theo đó Ngân hàng Donga Bank (nay là Ngân hàng Vikki Bank) đồng ý cho chị H và anh D vay số tiền 20.000.000 đồng, cùng ngày 14/01/2022 chị H được giải ngân số tiền trên; lãi suất vay: 10%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay: 18 tháng; ngày thanh toán đầu tiên: Ngày 14/02/2022; Hình thức vay: Tín chấp; phương thức trả: Trả góp theo tháng (trả cả gốc và lãi). Các điều khoản trong hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội. Quá trình thực hiện hợp đồng các bên đều không có ý kiến gì đối với các văn bản trên. Vì vậy, Hợp đồng trên đều hợp pháp và có hiệu lực thi hành.

- *Xét yêu cầu thanh toán nợ gốc:*

Ngân hàng Donga Bank (nay là Ngân hàng Vikki Bank) cho vợ chồng chị H, anh D vay tổng số tiền gốc là 20.000.000 đồng. Từ khi vay đến nay vợ chồng chị H, anh D trả được cho Ngân hàng Vikki Bank tính đến ngày 03/3/2025 được tổng số tiền cả gốc và lãi là: 19.081.827 đồng; trong đó số tiền gốc đã trả là: 16.081.827 đồng; số tiền lãi đã trả là: 3.000.000 đồng.

Tính đến ngày 18/4/2025 vợ chồng chị H, anh D còn nợ Ngân hàng Vikki Bank tổng số tiền cả gốc và lãi là: 4.987.541 đồng; trong đó số tiền gốc là: 3.918.173 đồng; số tiền lãi là 1.069.368 đồng. Đây là khoản vay có kỳ hạn, có lãi. Đến thời hạn trả nợ vợ chồng chị H, anh D không trả được nợ theo đúng thời hạn đã cam kết cho Ngân hàng Vikki Bank. Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng Vikki Bank buộc vợ chồng chị H, anh D phải có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc là 3.918.173 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

- *Xét yêu cầu thanh toán tiền nợ lãi:*

Tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số: 01904201T22001 ngày 14/01/2022 và đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 14/01/2022 các bên thỏa thuận: Lãi suất vay là: 10%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Xét việc thỏa thuận về tính lãi trong hạn và lãi quá hạn của các bên trong Hợp đồng tín dụng và đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 14/01/2022 đều phù hợp với quy định tại các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, cần chấp nhận số tiền lãi như Ngân hàng Vikki

Bank đã yêu cầu chị H và anh D phải trả với tổng số tiền nợ lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày 18/4/2025 là 1.069.368 đồng.

Đối với yêu cầu tính lãi tiếp theo kể từ ngày xét xử sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm ngày 19/4/2025 nếu chị H và anh D vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì chị H và anh D phải chịu tiền lãi suất theo quy định của pháp luật là 15%/năm trên số tiền gốc chưa trả. Thấy rằng, yêu cầu trên của Ngân hàng Vikki Bank phù hợp với các quy định tại các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết: 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Vikki Bank được chấp nhận toàn bộ, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên về giải quyết vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí. Buộc vợ chồng chị H, anh D phải chịu tương ứng với số tiền phải trả là: 4.9987.541 đồng = 300.000 đồng.

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Vikki Bank được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 91 và khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 280, 463, 466, 468, 470 và 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với vợ chồng chị Nguyễn Thị H, anh Lê Hồng D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc vợ chồng chị Nguyễn Thị H, anh Lê Hồng D phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/4/2025 là: **4.987.541đồng**; trong đó số tiền gốc là: 3.918.173 đồng; số tiền lãi là 1.069.368 đồng.

Kể từ ngày 19/4/2025 nếu vợ chồng chị H, anh D vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất là 15%/năm trên số tiền nợ gốc chậm trả đến khi chị H và anh D tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Hồng D phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á (nay là Ngân hàng V) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006275 ngày 03/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung

